

Số: /TTr-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải**

*(Gửi kèm theo hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định)*

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi của các Bộ, cơ quan ngang bộ, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải (sửa đổi bổ sung Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017, Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20/5/2017, Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017, Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019) (sau đây gọi là Dự thảo Nghị định) với các nội dung cụ thể như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Ngày 10/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước trong đó giao các Bộ, cơ quan ngang bộ tập trung thực hiện "Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, bảo đảm phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết này và đáp ứng yêu cầu phát triển các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của Đảng và của pháp luật". Ngày 30/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1015/QĐ-TTg về việc phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi của các Bộ, cơ quan ngang bộ.

Để thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP và Quyết định số 1015/QĐ-TTg, trong đó có nhiệm vụ xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải, dự thảo sửa đổi, bổ sung 05 Nghị định: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017, Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20/5/2017,

Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017, Nghị định số 82/2019/NĐ-CP, Nghị định số 69/2022/NĐ-CP.

Những nội dung sửa đổi, bổ sung tại Nghị định là yêu cầu về phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải trong lĩnh vực hàng hải nhằm bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg. Vì vậy, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

Việc xây dựng dự thảo Nghị định để thực hiện theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước nhằm bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

Việc xây dựng dự thảo Nghị định có tác động đối với hoạt động quản lý trong lĩnh vực hàng hải. Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định cần bảo đảm các nguyên tắc dưới đây:

a) Đáp ứng yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải trong lĩnh vực hàng hải;

b) Rà soát, sửa đổi các thủ tục hành chính tại 05 Nghị định để đảm bảo việc phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC được thực thi hiệu quả trên thực tế;

c) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015 và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 1814/QĐ-BGTVT ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải trong đó có nhiệm vụ xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.

2. Ngày 02/3/2023, Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số 2056/BGTVT-KCHT gửi các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan để xin ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định.

3. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, đơn vị.

4. Ngày .., Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số ... gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày ....., Bộ Tư pháp đã có báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị định (Báo cáo số .../BCTĐ-BTP).

5. Bộ Giao thông vận tải đã đăng tải Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định này lên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để chính thức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ GTVT đã tổng hợp ý kiến, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Trong suốt quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Giao thông vận tải luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời tiến hành rà soát, đối chiếu nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, mâu thuẫn với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Về bố cục**

Dự thảo Nghị định gồm 05 Điều cụ thể như sau:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải và Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải: sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 và bổ sung khoản 5a Điều 39; Điều 40 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP); Điều 41 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP); điểm a khoản 2 Điều 99; điểm a khoản 2 Điều 100; khoản 3 Điều 110 của Nghị định; thay thế các biểu mẫu số 42, 43, 44, 47, 48, 57 và 58 của Nghị định số 58/2017/NĐ-CP bằng các mẫu số 42, 43, 44, 47, 48, 57 và 58 tại Mục 1 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn: sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 22; Điều 24 của Nghị định; thay thế mẫu số 04, 05 và 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 38/2017/NĐ-CP bằng mẫu số 04, 05 và 06 tại Mục 2 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện cơ sở đào tạo, huấn luyện và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải và Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải: sửa đổi, bổ sung khoản 4 và khoản 6 Điều 3; sửa đổi, bổ sung Điều 7; khoản 2 và khoản 3 Điều 8; khoản 2 và khoản 3 Điều 9; khoản 2 và khoản 3 Điều 10; Điều 11; Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 3 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP); khoản 2 và khoản 3 Điều 14 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 3 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP) của Nghị định; khoản 2 Điều 15; thay thế mẫu số 03, 04 và 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 29/2017/NĐ-CP bằng mẫu số 03, 04 và 05 tại Mục 3 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng: sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 4 Điều 7; sửa đổi, bổ sung Điều 8; khoản 2 và khoản 3 Điều 9; Điều 11, Điều 12; bổ sung điểm d khoản 2 Điều 16 của Nghị định; thay thế mẫu số 01, 02 và 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 82/2019/NĐ-CP bằng mẫu số 01, 02 và 03 tại Mục 4 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. *Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày ....*

2. *Điều khoản chuyển tiếp*

3. *Nghị định này bãi bỏ: Điều 3; khoản 6 và khoản 7 Điều 4 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022; Điều 18 Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017.*

4. *Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Nghị định này./.*

## **2. Nội dung cơ bản của Nghị định**

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung theo đúng phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 tại 05 Nghị định, gồm 10 Điều quy định 11 Thủ tục hành chính, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung 02 Điều tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải theo hướng phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Cục Hàng hải Việt Nam về Cảng vụ Hàng hải; bãi bỏ khoản 6, 7 Điều 4 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải để phù hợp với các nội dung đã được sửa đổi tại Nghị định.

Riêng đối với nội dung phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC “Chấp thuận cắm đăng đáy, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản trong vùng nước cảng biển” từ Cảng vụ hàng hải về Ủy ban nhân dân cấp huyện, dự thảo Nghị định sửa đổi nội dung theo hướng không quy định chi tiết thủ tục hành chính này mà quy định nội

dung dẫn chiếu thẩm quyền của cơ quan cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển theo pháp luật thủy sản. Tuy nhiên, cơ quan có thẩm quyền cấp phép phải lấy ý kiến của Cảng vụ hàng hải trước khi cấp phép.

- Sửa đổi, bổ sung 02 Điều tại Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn theo hướng phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Bộ Giao thông vận tải về Cục Hàng hải Việt Nam.

- Sửa đổi, bổ sung 04 Điều tại Nghị định số 29/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện cơ sở đào tạo, huấn luyện và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải theo hướng phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Bộ Giao thông vận tải về Cục Hàng hải Việt Nam, từ Cục Hàng hải Việt Nam về Chi cục Hàng hải; bãi bỏ Điều 18 Nghị định 29/2017/NĐ-CP để phù hợp với các nội dung đã được sửa đổi tại Nghị định.

- Sửa đổi, bổ sung 02 Điều tại Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng theo hướng phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Bộ Giao thông vận tải về Cục Hàng hải Việt Nam.

- Sửa đổi, bổ sung 10 Mẫu ban hành kèm theo các Nghị định trên để phù hợp với các nội dung đã được sửa đổi tại Nghị định.

- Đồng thời, để yêu cầu phân cấp giải quyết 10 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải tại 04 Nghị định được triển khai thống nhất và hiệu quả trên thực tế, Cục HHVN đã rà soát và đề nghị sửa đổi thêm 14 điều tại các Nghị định (ngoài yêu cầu sửa đổi theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg) để bảo đảm các quy định thống nhất với yêu cầu phải sửa đổi theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg.

### **3. Về thủ tục hành chính**

Dự thảo Nghị định sửa đổi 12 thủ tục hành chính quy định tại 05 Nghị định, gồm:

- TTHC 1: Thủ tục chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải (Điều 40 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP);

- TTHC 2: Thủ tục đưa báo hiệu hàng hải vào sử dụng (Điều 41 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP);

- TTHC 3: Thủ tục cho phương tiện thủy nội địa vào cảng biển (trừ phương tiện mang cấp VR-SB);

- TTHC 4: Thủ tục cho phương tiện thủy nội địa rời cảng biển (trừ phương tiện mang cấp VR-SB);

- TTHC 5: Thủ tục tạm dừng hoạt động, đóng cảng cạn (Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 38/2017/NĐ-CP);

- TTHC 6: Thủ tục đổi tên cảng cạn (Điều 24 Nghị định số 38/2017/NĐ-CP);

- TTHC 7: Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải (Điều 7 Nghị định số 29/2017/NĐ-CP);
- TTHC 8: Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải (Điều 8 Nghị định số 29/2017/NĐ-CP);
- TTHC 9: Cấp Giấy xác nhận phù hợp về tuyển dụng và cung ứng thuyền viên hàng hải (Điều 13 Nghị định số 29/2017/NĐ-CP);
- TTHC 10: Cấp lại Giấy xác nhận phù hợp về tuyển dụng và cung ứng thuyền viên hàng hải (Điều 14 Nghị định số 29/2017/NĐ-CP);
- TTHC 11: Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (Điều 9 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP);
- TTHC 12: Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (Điều 10 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP).

Các thủ tục hành chính này được sửa đổi theo hướng phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải trong lĩnh vực hàng hải nhằm bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngoài ra, để bảo đảm thống nhất thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với việc chấp thuận cấm đăng đáy, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản trong vùng nước cảng biển quy định tại Khoản 3 Điều 110 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP và pháp luật về thủy sản, dự thảo Nghị định đã sửa đổi nội dung tại khoản 3 Điều 110 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP và bãi bỏ 01 TTHC “chấp thuận cấm đăng đáy, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản trong vùng nước cảng biển”.

## **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Về bảo đảm nguồn nhân lực**

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính có trách nhiệm bảo đảm đầy đủ các điều kiện về con người, cơ sở vật chất để thực hiện việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực hàng hải.

### **2. Về bảo đảm nguồn kinh phí**

Kinh phí thực thi Nghị định do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác thi hành Nghị định phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong

lĩnh vực hàng hải, Bộ Giao thông vận tải kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: Hồ sơ dự thảo Nghị định, gồm:*

- 1. Dự thảo Nghị định.*
- 2. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định.*
- 3. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại dự thảo Nghị định.*
- 4. Báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính.*
- 5. Bảng so sánh dự thảo Nghị định.*
- 6. Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định.*
- 7. Ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị.*

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Lưu: VT, KCHT (12).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Sang**